

**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ
VIỆT CÁT
VIETNAM FORTUNE FUND
MANAGEMENT JOINT STOCK
COMPANY**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

Số: 36./2026/CBTT-VFC
No: 36./2026/CBTT-VFC

Hà Nội, ngày 14 tháng 8 năm 2026
Hanoi 14./...8..., 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
INFORMATION DISCLOSURE**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
To: The State Securities Commission

- Tên tổ chức/Name of organization: CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ VIỆT CÁT/
VIETNAM FORTUNE FUND MANAGEMENT JOINT STOCK COMPANY
- Địa chỉ/Address: Tầng 11 Tòa nhà Doji Tower, số 5 Lê Duẩn, Phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám,
thành phố Hà Nội/ 11th Floor, Doji Tower, 5 Le Duan Street, Van Mieu – Quoc Tu Giam Ward,
Hanoi
- Điện thoại liên hệ/Tel: 0983 608 667
- Nội dung công bố thông tin/Contents of disclosure:
Loại thông tin công bố: ☐ 24h ☐ 72h ☐ Định kỳ ☒ Bất thường ☐ Yêu cầu
Type of information disclosed: ☐ 24h ☐ 72h ☐ Regular ☒ Irregular ☐
Required
- Công bố thông tin Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 10/2026/NQ-VFC-HĐQT ngày 14/08/2026 về
chấp thuận giao dịch với Người có liên quan và thông qua việc ký kết, thực hiện Hợp đồng ủy thác
đầu tư giữa VFC và TPS
- Disclosure of Information on Resolution No. 10/2026/NQ-VFC-HĐQT of the Board of Directors
dated 14 August 2026 regarding the approval of the Related-Party Transaction and the execution
and performance of the Investment Entrustment Agreement between VFC and TPS.
3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 14/08/2026 tại
đường dẫn <https://vietcat.com/cong-bo-thong-tin/> This information was published on Company's
website on 14 August 2026 as in the link <https://vietcat.com/cong-bo-thong-tin/>
Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm
trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/We hereby certify that the information
provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Tài liệu đính kèm/Attached document:

- Như Mục 2/As Section 2:
- NQ HĐQT số 09/2026NQ-VFC-
HĐQT

Đại diện tổ chức
Organization representative
Người được ủy quyền công bố thông tin
Person authorized to disclose information



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Minh Hạnh

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
QUỸ VIỆT CÁT

VIETNAM FORTUNE FUND
MANAGEMENT JOINT STOCK
COMPANY

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence – Freedom – Happiness

Số: ..10../2026/NQ-VFC-HĐQT

Hà Nội, ngày ..14.. tháng ..08.. năm 2026

No: ..10../2026/NQ-VFC-HĐQT

Hanoi, ..14../..08../2026

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ VIỆT CÁT
RESOLUTION OF THE BOARD OF DIRECTORS
VIETNAM FORTUNE FUND MANAGEMENT JOINT STOCK COMPANY

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
BOARD OF DIRECTORS

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành (“**Luật Doanh nghiệp**”);
The Law on Enterprises No. 59/2020/QH14, adopted by the National Assembly on June 2020, together with its amendments, supplements and implementing regulations (the “**Law on Enterprises**”);
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành (“**Luật Chứng khoán**”);
The Law on Securities No. 54/2019/QH14, adopted by the National Assembly on 26 November 2019, together with its amendments, supplements and implementing regulations (the “**Law on Securities**”);
- Điều lệ Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Việt Cát (“**Công ty**” hoặc “**VFC**”);
The Charter of Vietnam Fortune Fund Management Joint Stock Company (the “**Company**” or “**VFC**”);
- Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 09/2026/NQ-VFC-HĐQT về việc thông qua chủ trương và nguyên tắc thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty và Người có liên quan trong năm 2026;
- Resolution No. 09/2026/NQ-VFC-HĐQT of the Board of Directors approving the policy and principles applicable to contracts and transactions between the Company and its Related Parties in 2026;



- Tờ trình của Tổng Giám đốc số 04./2026/TTr-VFC-TGD về việc báo cáo giao dịch với Người có liên quan và đề nghị phê duyệt việc ký kết, thực hiện Hợp đồng ủy thác đầu tư giữa VFC và TPS;
- The General Director's Proposal No. 04./2026/TTr-VFC-TGD regarding the related-party transaction and the proposed execution and performance of the Investment Entrustment Agreement between VFC and TPS;
- Biên bản họp Hội đồng Quản trị của Công ty số 10./2026/BBH-HĐQT ngày 14 tháng 08 năm 2026.

The Minutes of the Meeting of the Board of Directors of the Company No. 10./2026/BBH-HĐQT dated 14/082026.

QUYẾT NGHỊ:

RESOLUTIONS

Điều 1. Chấp thuận giao dịch với Người có liên quan giữa VFC và TPS:

Article 1. Approval of the Related-Party Transaction between VFC and TPS

Chấp thuận giao dịch ủy thác quản lý danh mục đầu tư giữa VFC và TPS, theo đó VFC nhận ủy thác quản lý danh mục tự doanh của TPS theo dự thảo Hợp Đồng quy định tại Điều 2 Nghị quyết này.

Cơ sở pháp lý của việc HĐQT chấp thuận giao dịch nêu trên: TPBank hiện sở hữu 99,9% vốn điều lệ của VFC và 51% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Tiên Phong ("TPS"). Theo đó, VFC và TPS là các doanh nghiệp cùng chịu sự kiểm soát của TPBank; TPS là Người có liên quan của TPBank - cổ đông tổ chức sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của VFC. Vì vậy, giao dịch giữa VFC và TPS thuộc trường hợp giao dịch với Người có liên quan theo quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy định nội bộ có liên quan.

To approve the investment portfolio management entrustment transaction between VFC and TPS, pursuant to which VFC will manage TPS's proprietary trading portfolio under the draft of Agreement referred to in Article 2 hereof.

The legal basis for the Board of Directors' approval of the above transaction: TPBank currently holds 99.9% of the charter capital of VFC and 51% of the charter capital of Tien Phong Securities Corporation ("TPS"). Accordingly, VFC and TPS are entities under the common control of TPBank; TPS is a Related Party of TPBank, which is a corporate shareholder holding more than 10% of VFC's total ordinary shares. The transaction between VFC and TPS therefore constitutes a related-party transaction under applicable laws, the Company's Charter and relevant internal regulations.

Điều 2. Thông qua việc ký kết và thực hiện Hợp Đồng giữa VFC và TPS:

Article 2. Approval of the Execution and Performance of the Agreement between VFC and TPS

- 2.1. Thông qua việc VFC ký kết và thực hiện Hợp đồng ủy thác đầu tư giữa VFC và TPS theo dự thảo Hợp Đồng được đính kèm theo Tờ trình số ... ngày ... của TGD (kèm theo tài liệu hợp HĐQT) ("**Hợp Đồng**").

- 2.1. *To approve the execution and performance by VFC of the Investment Entrustment Agreement between VFC and TPS in the form as attached to the CEO's Proposal no. ... dated ... (together with the Board of Directors' meeting materials) (the "Agreement").*
- 2.2. Giao và ủy quyền toàn quyền cho Tổng Giám đốc, trong phạm vi giao dịch được Hội đồng Quản trị chấp thuận tại Nghị quyết này, thay mặt Công ty quyết định, đàm phán, hoàn thiện, ký kết, sửa đổi, bổ sung và tổ chức thực hiện Hợp Đồng cùng các văn bản, tài liệu có liên quan; chủ động xử lý mọi vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp Đồng theo quy định pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ của Công ty.
- 2.2. *The General Director is hereby fully authorised, within the scope of the transaction approved by the Board of Directors under this Resolution, to act on behalf of the Company to determine, negotiate, finalise, execute, amend, supplement and implement the Agreement and all related documents and instruments, and to independently handle all matters arising in connection with the implementation of the Agreement in accordance with applicable laws, the Company's Charter and relevant internal regulations.*

Điều 3. Hiệu lực thi hành:

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký. Chủ tịch Hội đồng Quản trị, các Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các phòng/ban, đơn vị có liên quan của Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. Ban Kiểm soát thực hiện giám sát việc triển khai Nghị quyết trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty./.

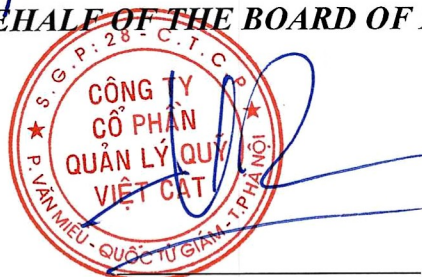
Article 3. Effectiveness:

This Resolution shall take effect from the date of signing. The Chairman and members of the Board of Directors, the General Director and other members of the Executive Management, and the relevant departments, divisions and units of the Company shall be responsible for implementing this Resolution. The Board of Supervisors shall oversee the implementation of this Resolution within the scope of its functions, duties and authority in accordance with applicable laws and the Company's Charter./.

Nơi nhận/Recipients:

- Như Điều 3;
- As provided in Article 3;
- Lưu: PC/KSNB
- Filed with: PC/KNSB

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS



NGUYỄN VIỆT ANH
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN

TỜ TRÌNH		Số hiệu: .04.../2026/TTr-TGD
		Ngày: ...14.../...08.../2026
Công việc:	V/v: Phê duyệt và triển khai Hợp đồng ủy thác đầu tư quản lý danh mục tự doanh trên tài khoản tự doanh Công ty Cổ phần Chứng khoán Tiên Phong	
Đơn vị trình:	Tổng Giám đốc - Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Việt Cát	
Kính trình:	Chủ tịch HĐQT– Người đại diện theo pháp luật	

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 24/11/2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019, được sửa đổi, bổ sung và các văn bản hướng dẫn thi hành tại từng thời điểm;
- Thông tư 99/2020/TT-BTC do Bộ tài Chính ban hành ngày ngày 16/11/2020 hướng dẫn về hoạt động của Công ty quản lý Quỹ đầu tư chứng khoán;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Cổ phần Quản lý Quỹ Việt Cát;
- Nghị quyết HĐQT số 09/2026/NQ-VFC-HĐQT ngày 10/8/2026 về việc thông qua chủ trương và nguyên tắc thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty và người có liên quan trong năm 2026; và
- Số 103/GPĐC-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 30/12/2024 (được sửa đổi, bổ sung từng thời kỳ) xác nhận Chủ tịch HĐQT- Ông Nguyễn Việt Anh là Người đại diện theo pháp luật; và
- Nhu cầu ủy thác quản lý danh mục tự doanh của Công ty Cổ phần Chứng khoán Tiên Phong, năng lực cung cấp dịch vụ quản lý danh mục đầu tư của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Việt Cát và dự thảo Hợp đồng kèm theo Tờ trình này.

1. Bối Cảnh, Sự Cần Thiết Và Mục Tiêu Của Giao Dịch

- (i) Công ty Cổ phần Chứng khoán Tiên Phong (sau đây gọi là “TPS”) là công ty chứng khoán được cấp phép thực hiện nghiệp vụ tự doanh chứng khoán. TPS có nhu cầu

- chuyên môn hóa hoạt động đầu tư, tăng cường tính độc lập trong quản lý danh mục và nâng cao hiệu quả quản trị rủi ro đối với một phần danh mục tự doanh của TPS.
- (ii) Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Việt Cát (sau đây gọi là “**VFC**”) là công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán được cấp phép thực hiện nghiệp vụ quản lý danh mục đầu tư chứng khoán. Trên cơ sở năng lực chuyên môn, hệ thống quản trị rủi ro và nguồn lực hiện có, VFC dự kiến nhận ủy thác để quản lý danh mục đầu tư trên tài khoản tự doanh đứng tên TPS.
 - (iii) Theo mô hình dự kiến, VFC nhận ủy thác quản lý danh mục đầu tư của TPS trên (i) tài khoản giao dịch chứng khoán tự doanh và/hoặc (ii) tài khoản, mã tài khoản lưu ký chuyên biệt đứng tên TPS tại Ngân hàng lưu ký, Thành viên lưu ký hoặc tổ chức thực hiện lệnh theo cơ chế được các bên thống nhất (gọi chung là “**Tài Khoản Ủy Thác Tự Doanh**”). Toàn bộ các tài khoản, tiền, chứng khoán và tài sản thuộc Danh mục Ủy thác vẫn đứng tên và thuộc quyền sở hữu, quyền hưởng lợi của TPS; VFC chỉ thực hiện quyền quản lý danh mục và giao dịch trong phạm vi được TPS ủy quyền theo Hợp đồng.
 - (iv) Việc ký kết Hợp đồng dự kiến tạo nguồn thu từ phí quản lý và phí thưởng hoạt động cho VFC, góp phần mở rộng hoạt động quản lý danh mục cho khách hàng tổ chức, nâng cao hiệu quả khai thác năng lực đầu tư và tăng cường vị thế chuyên môn của VFC. Đồng thời, giao dịch chỉ được triển khai khi bảo đảm không làm ảnh hưởng bất lợi đến quyền, lợi ích hợp pháp, tính độc lập trong hoạt động và nghĩa vụ tuân thủ của VFC.

2. Quan Hệ Người Có Liên Quan Và Yêu Cầu Phê Duyệt

- (i) Theo thông tin sở hữu và hồ sơ quản trị do các bên cung cấp tại thời điểm lập Tờ trình, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong (sau đây gọi là “**TPBank**”) sở hữu 99,9% vốn điều lệ của VFC và 51% vốn điều lệ của TPS. Theo đó, VFC và TPS là các doanh nghiệp cùng chịu sự kiểm soát của TPBank.
- (ii) TPBank là cổ đông tổ chức sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của VFC; TPS là công ty con và là người có liên quan của TPBank. Vì vậy, Hợp đồng dự kiến giữa VFC và TPS thuộc trường hợp giao dịch giữa VFC với người có liên quan của cổ đông tổ chức sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của VFC và phải được xem xét, chấp thuận theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ và các quy định nội bộ của VFC.
- (iii) Nghị quyết HĐQT số 09/2026/NQ-VFC-HĐQT ngày 10/8/2026 đã thông qua chủ trương và nguyên tắc chung đối với các giao dịch giữa VFC và người có liên quan trong năm 2026. Tuy nhiên, xét tính chất, phạm vi và mức độ quan trọng của Hợp đồng này, Tổng Giám đốc kính trình HĐQT xem xét, phê duyệt riêng đối với giao dịch VFC - TPS, trên cơ sở toàn bộ dự thảo Hợp đồng và hồ sơ kèm theo Tờ trình này.
- (iv) Các thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát và người quản lý có liên quan có trách nhiệm kê khai đầy đủ, trung thực lợi ích liên quan đối với giao dịch. Thành viên HĐQT có lợi ích liên quan đến các bên trong Hợp đồng không tham gia biểu

quyết đối với nội dung thuộc trường hợp pháp luật hạn chế quyền biểu quyết; việc kê khai và kết quả biểu quyết phải được ghi nhận đầy đủ trong hồ sơ hợp HĐQT.

3. Nội Dung Chủ Yếu Của Giao Dịch Đề Xuất

Các nội dung chủ yếu của Hợp đồng dự kiến trình HĐQT xem xét như sau:

Stt	Nội dung	Đề xuất
1	Các bên	Bên ủy thác: Công ty Cổ phần Chứng khoán Tiên Phong. Bên nhận ủy thác: Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Việt Cát.
2	Bản chất và mục đích	VFC cung cấp dịch vụ quản lý danh mục đầu tư cho TPS; chủ động nghiên cứu, phân tích, lựa chọn tài sản, ra quyết định đầu tư, đặt, sửa, hủy lệnh và thực hiện các công việc quản lý danh mục trong phạm vi được ủy quyền.
3	Tài khoản và quyền sở hữu tài sản	Tài khoản thực hiện là tài khoản tự doanh đứng tên TPS. Toàn bộ tài sản, quyền hưởng lợi, lợi nhuận, khoản lỗ và nghĩa vụ phát sinh thuộc TPS. VFC không có quyền sở hữu và không được rút, chuyển hoặc sử dụng tài sản ngoài phạm vi Hợp đồng.
4	Quy mô danh mục	Giá trị tài sản ban đầu và quy mô tối đa của danh mục ủy thác là [●] đồng hoặc theo giá trị được xác nhận tại Biên bản bàn giao và các văn bản bổ sung hợp lệ tại từng thời điểm.
5	Phạm vi tài sản đầu tư	Tài sản được phép đầu tư, tài sản bị cấm hoặc hạn chế, tỷ trọng, hạn mức và điều kiện đầu tư được xác định tại Chính sách đầu tư, Văn bản hạn chế đầu tư và các phụ lục của Hợp đồng; đồng thời phải tuân thủ các giới hạn pháp luật và giới hạn nội bộ áp dụng đối với TPS.
6	Cơ chế quyết định đầu tư	Trong danh sách và hạn mức được phê duyệt, VFC chủ động quyết định mã chứng khoán, khối lượng, giá và thời điểm giao dịch. Các giao dịch theo chỉ định, giao dịch có cấu trúc, giao dịch vượt hạn mức hoặc thuộc trường hợp phải phê duyệt trước chỉ được thực hiện sau khi có văn bản chấp thuận hợp lệ.

Stt	Nội dung	Đề xuất
7	Thời hạn	Tối đa mười hai tháng kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực. Việc gia hạn hoặc tiếp tục thực hiện sang kỳ tiếp theo chỉ được thực hiện sau khi các bên hoàn thành việc rà soát, phê duyệt nội bộ và thủ tục với người có liên quan theo quy định áp dụng tại thời điểm gia hạn.
8	Phí quản lý	Bằng 1,00%/năm tính trên giá trị tài sản ròng của danh mục, chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng và các nghĩa vụ thuế khác; được xác định và thanh toán theo phương pháp, thời hạn quy định tại Hợp đồng.
9	Phí thưởng hoạt động	Bằng 20% phần lợi nhuận vượt mức lợi nhuận tham chiếu 14%/năm, với điều kiện danh mục có lợi nhuận dương, đã bù đắp đầy đủ lỗ lũy kế và đáp ứng mức giá trị cao nhất cùng các điều kiện khác theo Hợp đồng.
10	Nguyên tắc rủi ro và trách nhiệm	VFC không cam kết lợi nhuận, không bảo đảm vốn và không chịu trách nhiệm đối với tổn thất thuần túy do biến động thị trường khi đã thực hiện đúng pháp luật, Hợp đồng và nghĩa vụ cẩn trọng nghề nghiệp. VFC chịu trách nhiệm đối với tổn thất trực tiếp phát sinh do lỗi, vi phạm pháp luật, vượt phạm vi ủy quyền hoặc vi phạm nghĩa vụ theo Hợp đồng.
11	Báo cáo, đối soát và lưu trữ	VFC thực hiện đối soát dữ liệu giao dịch và số dư theo tần suất quy định; gửi báo cáo danh mục định kỳ, báo cáo bất thường; lưu trữ hồ sơ đầu tư, phê duyệt, lệnh, đối soát và tài liệu liên quan theo thời hạn pháp luật và Hợp đồng yêu cầu.
12	Kiểm soát xung đột lợi ích	Giao dịch với người có liên quan, doanh nghiệp cùng nhóm, VFC, quỹ hoặc danh mục khác do VFC quản lý chỉ được thực hiện khi được nhận diện, kiểm chứng điều kiện thị trường, phê duyệt đúng thẩm quyền, phân bổ công bằng và báo cáo đầy đủ.

Stt	Nội dung	Đề xuất
13	Chấm dứt và chuyển giao	Các bên có quyền chấm dứt theo điều kiện của Hợp đồng. Khi chấm dứt, VFC ngừng mở vị thế mới, thực hiện đối soát, thanh lý hoặc chuyển giao danh mục và hồ sơ theo chỉ thị hợp lệ, bảo đảm tài sản của TPS không thuộc tài sản của VFC.
14	Điều kiện có hiệu lực và triển khai	Hợp đồng chỉ được ký và triển khai sau khi hoàn tất các phê duyệt nội bộ, thủ tục với người có liên quan, cơ chế tài khoản và nhận lệnh, hồ sơ ủy quyền, chính sách đầu tư, hạn mức, danh sách người có liên quan, kiểm soát xung đột lợi ích theo quy định pháp luật.

4. Đánh Giá Của Ban điều hành

- a) **Về sự phù hợp với chức năng, nghiệp vụ:** Giao dịch thuộc phạm vi nghiệp vụ quản lý danh mục đầu tư chứng khoán của VFC. Mô hình quản lý trên tài khoản đứng tên khách hàng ủy thác phù hợp với cấu trúc hoạt động được quy định tại dự thảo Hợp đồng, với điều kiện cơ chế tài khoản, ủy quyền, nhận lệnh, lưu ký và đối soát được thiết lập đầy đủ trước khi triển khai.
- b) **Về lợi ích của VFC:** Hợp đồng dự kiến mang lại doanh thu phí quản lý và phí thưởng hoạt động; mở rộng cơ sở khách hàng tổ chức; tạo điều kiện khai thác năng lực đầu tư, hệ thống quản trị rủi ro và nguồn nhân lực của VFC. Các điều khoản thương mại cuối cùng phải được thẩm định là hợp lý, minh bạch, phù hợp với phạm vi dịch vụ, trách nhiệm và nguồn lực VFC phải bố trí.
- c) **Về tính độc lập và bảo vệ quyền lợi VFC:** Hợp đồng phải bảo đảm VFC được chủ động thực hiện quyết định đầu tư trong phạm vi ủy quyền; không bị yêu cầu thực hiện chỉ thị trái pháp luật, vượt hạn mức hoặc không đủ thông tin; không cam kết lợi nhuận, không bảo đảm vốn và không gánh chịu rủi ro thị trường thuộc TPS.
- d) **Về giao dịch với người có liên quan:** Việc cùng chịu sự kiểm soát của TPBank làm phát sinh yêu cầu tăng cường minh bạch, kiểm soát xung đột lợi ích, phê duyệt đúng thẩm quyền và chứng minh điều kiện giao dịch hợp lý. Nghị quyết phê duyệt riêng của HĐQT, hồ sơ kê khai lợi ích liên quan, biên bản họp và tài liệu gửi HĐQT phải được lập, ký và lưu trữ đầy đủ.
- e) **Về rủi ro tuân thủ và vận hành:** Hoạt động đầu tư của VFC trên tài khoản tự doanh của TPS chỉ được thực hiện khi VFC có đủ dữ liệu để kiểm soát các giới hạn pháp lý, hạn mức nội bộ, tỷ lệ an toàn tài chính và danh sách người có liên quan của TPS; hệ thống phải có phân quyền độc lập, nhật ký đầy đủ và cơ chế kiểm soát trước và sau

giao dịch. Trường hợp dữ liệu không đầy đủ hoặc có dấu hiệu vi phạm, VFC có quyền từ chối hoặc tạm dừng giao dịch.

Trên cơ sở các nội dung nêu trên, Tổng Giám đốc đánh giá giao dịch có thể được triển khai và mang lại lợi ích cho VFC, với điều kiện HĐQT phê duyệt cụ thể và toàn bộ điều kiện pháp lý, thương mại, vận hành và tuân thủ được hoàn tất trước khi Hợp đồng có hiệu lực và trước khi phát sinh lệnh giao dịch đầu tiên.

5. Các Điều Kiện Hoàn Tất Trước Khi Ký Kết Và Triển Khai

- a) HĐQT ban hành nghị quyết phê duyệt giao dịch với người có liên quan và chấp thuận việc ký kết, thực hiện Hợp đồng;
- b) Các thành viên HĐQT hoàn tất việc kê khai lợi ích liên quan; thành viên thuộc trường hợp không được biểu quyết không tham gia biểu quyết và nội dung này được ghi nhận đầy đủ trong biên bản họp;
- c) TPS cung cấp văn bản phê duyệt nội bộ, xác nhận thẩm quyền ký và xác nhận đã hoàn tất các thủ tục liên quan đến giao dịch với người có liên quan thuộc trách nhiệm của TPS;
- d) Dự thảo Hợp đồng được hoàn thiện, trong đó xác định rõ quan hệ người có liên quan, quyền sở hữu tài sản, phạm vi ủy quyền, trách nhiệm, cơ chế gia hạn và các điều khoản bảo vệ quyền lợi hợp pháp của VFC;
- e) Toàn bộ phụ lục trọng yếu được điền đầy đủ và ký hợp lệ, bao gồm chính sách đầu tư, hạn mức, danh sách tài sản được phép và bị cấm, biên bản bàn giao tài sản, danh sách người được ủy quyền, chế độ báo cáo và danh sách người có liên quan;
- f) Tài khoản, quyền truy cập, quyền đặt lệnh, cơ chế nhận lệnh, lưu ký, thanh toán và đối soát được thiết lập, phân quyền và xác nhận bằng văn bản bởi các tổ chức có liên quan; không sử dụng chung thông tin đăng nhập và phải duy trì nhật ký hệ thống đầy đủ;
- g) TPS cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời dữ liệu về vốn chủ sở hữu, tỷ lệ vốn khả dụng, tổng trạng thái đầu tư, hạn mức còn lại, danh sách người có liên quan, danh mục cấm và các thông tin cần thiết để VFC kiểm soát giao dịch;
- h) Các giới hạn đầu tư, cảnh báo rủi ro và cơ chế kiểm soát trước và sau giao dịch được thiết lập, kiểm thử và phê duyệt theo quy trình nội bộ của VFC; và
- i) Hoàn thành việc nhận biết khách hàng, phòng, chống rửa tiền, bảo mật dữ liệu, phân tách chức năng và các thủ tục vận hành khác theo pháp luật và quy định nội bộ.

6. Các Nội Dung Trình HĐQT Xem Xét, Phê Duyệt

- a) Ghi nhận TPS là người có liên quan đối với VFC do TPS và VFC cùng chịu sự kiểm soát của TPBank; ghi nhận Hợp đồng VFC - TPS là giao dịch với người có liên quan và được xem xét, phê duyệt theo quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của VFC.
- b) Chấp thuận việc VFC ký kết và thực hiện Hợp đồng ủy thác đầu tư quản lý danh mục tự doanh trên tài khoản tự doanh của TPS theo dự thảo và hồ sơ trình HĐQT, sau khi hoàn tất các sửa đổi, bổ sung và điều kiện quy định tại Tờ trình này.

- c) Phê duyệt các nội dung chủ yếu của Hợp đồng tại Mục 3 nêu trên này, bao gồm bản chất dịch vụ, phạm vi ủy quyền, cơ chế tài khoản, quyền sở hữu tài sản, thời hạn, phí quản lý, phí thưởng hoạt động, nguyên tắc rủi ro, trách nhiệm, báo cáo, kiểm soát xung đột lợi ích và điều kiện triển khai.
- d) Giao Tổng Giám đốc tổ chức đàm phán, hoàn thiện, ký kết và triển khai thực hiện Hợp đồng, các phụ lục, văn bản và công việc có liên quan trên cơ sở các nội dung được Hội đồng quản trị phê duyệt; được chủ động quyết định các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện, bao gồm các sửa đổi, bổ sung không làm thay đổi nội dung trọng yếu của giao dịch, bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Công ty. Trường hợp phát sinh nội dung trọng yếu vượt phạm vi được phê duyệt, Tổng Giám đốc có trách nhiệm báo cáo và trình Hội đồng quản trị xem xét, quyết định trước khi thực hiện.

Kính trình HĐQT xem xét, thảo luận và quyết định./.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: PC/KSNB

TỔNG GIÁM ĐỐC
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

NGUYỄN MINH HẠNH

